

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày 04-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương.

Thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Âu Thế Thái, bà Trịnh Hồng Hạnh và ông Nguyễn Văn Sảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông V Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Hồng N (tên gọi khác: không), sinh ngày 21/11/1990 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT: Xóm 5, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Vũ Xuân H2, sinh năm 1964; con bà Đinh Thị H, sinh năm 1970; anh, chị, em ruột: có 02 anh chị em, bị cáo là thứ nhất; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt tại phiên tòa).*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Kim O - Luật sư Văn phòng Luật sư Minh Hà Ngân thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang - Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt).*

- Bị hại: Anh Vũ Thanh H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. *(Có mặt).*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Hồng Q, sinh năm 1953;

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

2. Chị Hồ Thị Thanh H1, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Vũ Xuân H2, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm 9, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. *Vắng mặt.*

- Anh Trần Thanh L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm 11, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Vắng mặt.

- Anh Ma Tuấn V, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Xóm 2, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

- Anh Trần Khánh L, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm 6, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Vắng mặt.

- Anh Bùi Đình H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm 2, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

- Anh Hà Thanh X, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm 6, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Vắng mặt.

- Anh V Tuấn A, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

- Anh Nguyễn Xuân V, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Xóm 7, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 12/02/2020, Vũ Hồng N cư trú tại xóm 05, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, sau khi ăn cưới tại nhà anh Trần Khánh L ở xóm 6, xã T đã cùng Ma Tuấn V, Bùi Đình H2 cùng trú tại xóm 02, xã T; Trần

Khánh L và một số người khác đến quán Karaoke “Anh Quân” của anh Nguyễn Xuân V trú tại xóm 7, xã T thuê phòng hát số 03, tại tầng 01 để hát Karaoke (N và số người trên đã uống rượu tại nhà anh L). Lúc này Vũ Thanh H trú tại xóm 7; Nguyễn Thành T trú tại xóm 9; Trần Thanh L trú tại xóm 6, xã T và một số người khác cũng đang hát Karaoke ở phòng hát số 02, tầng 01 của quán.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Vũ Thanh H cùng mọi người nghỉ và ra ngoài phòng hát thì gặp V (là người quen của H, hát cùng phòng số 03 với N), V mời Vũ Thanh H và Tuyên (cùng nhóm với H) vào trong phòng của V hát giao lưu, uống bia. Trong lúc giao lưu, Vũ Thanh H và N xảy ra mâu thuẫn, N cầm cốc uống bia ném về phía Vũ Thanh H trúng vào vùng mắt trái Vũ Thanh H (không để lại thương tích). Sau đó Vũ Thanh H, T kéo N ra ngoài phòng hát để giải quyết mâu thuẫn và dùng tay, chân, đấm, đá vào người N, anh V (chủ quán) can ngăn và đẩy N ra khỏi quán. N bỏ chạy đến quán sửa chữa ô tô của anh Hà Thanh X trú tại xóm 6, xã T (cách đó khoảng 500m) và gọi điện thoại cho anh Vũ Tuấn A trú tại xóm 5, xã T (là anh họ của N) nhờ đến giải quyết sự việc. Tuấn A đi xe ô tô đến quán Karaoke rồi cùng Vũ Thanh H và Tuyên đến quán sửa chữa ô tô của anh X để giảng hòa với N. Khi gặp nhau N và Vũ Thanh H, T vẫn cãi chửi nhau nên Tuấn A đã đưa Vũ Thanh H và T quay lại quán Karaoke, rồi đưa N về nhà. Trên đường về, Tuấn A có khuyên bảo N *“Mày như thế là sai rồi, anh đã đưa bọn nó đến để giảng hòa mà mày cứ chửi chúng nó thì anh chịu”, “bây giờ đúng sai như nào thì chưa biết, mày say rượu rồi, giờ về nhà ngủ đi đã, mai tỉnh rượu anh đưa mày xuống gặp chúng nó nói chuyện sau”*, N trách móc anh Tuấn A không *“bênh”* N, khi về đến trước cửa nhà, N xuống xe tự đi bộ ngược lại quán Karaoke để tìm anh H giải quyết mâu thuẫn.

Trên đường đi, N vào bếp nhà ông Vũ Hồng Q trú tại xóm 05, xã T lấy 01 con dao nhọn có chuôi bằng nhựa cứng màu đen, có chữ “KIWI”, đập nổi, dài 30cm treo ở giá để dao (ông Quân có nhìn thấy N đi vào bếp). N giấu dao vào trong tay áo bên phải mục đích tìm Vũ Thanh H để xử lý. Khoảng 16 giờ cùng ngày N đến quán Karaoke “Anh Quân” nhìn thấy anh Vũ Thanh H đang ngồi tại vị trí bàn uống nước ở góc trong cùng bên phải, sát quầy thanh toán tiền. N tiến đến gần đứng trước mặt anh Vũ Thanh H, H đứng dậy (cách nhau khoảng 50cm), N dùng tay trái lấy dao đang giấu trong tay áo bên phải rồi chuyển cầm dao tay phải đâm 01 nhát từ dưới lên trúng vào phần ngực bên trái của anh Vũ Thanh H. Sau khi bị đâm, anh Vũ Thanh H đã xoay người sang trái, tay phải túm lấy cổ tay phải của N đang cầm chuôi dao, bẻ ngược ra làm cho phần chuôi dao bị gãy rời khỏi lưỡi dao (phần lưỡi dao vẫn cắm ở ngực trái của H), đồng thời dùng tay phải đâm trúng vào vùng mặt của N, N bị ngã, phần chuôi dao văng khỏi tay rơi xuống nền nhà, anh Vũ Thanh H tự dùng tay rút phần lưỡi dao ra khỏi ngực mình rồi vứt xuống nền nhà và nằm gục xuống, cùng lúc đó anh Tuyên và anh Luân lao vào ôm, giữ đẩy N ra ngoài. Anh Văn đã nhặt phần lưỡi dao và chuôi dao cất vào trong quầy thanh toán sau đó giao nộp cho cơ quan Công an, N bị mọi người giữ lại đưa lên trụ sở Công an xã T để làm việc, còn anh Vũ Thanh H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Tuyên Quang.

Tại Bản kết luận Pháp y về thương tích số 73/2020/TgT ngày 19/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang xác định thương tích Vũ Thanh H và kết luận: Vùng ngực trái tại vị trí khoang liên sườn VII có sẹo kích thước (1,5x0,2)cm; sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ gọn. Khoang liên sườn V, đường lách trước bên trái có sẹo đường kính 1,5cm; sẹo màu hồng, mềm, phẳng (sẹo dẫn lưu màng phổi). Vùng hố chậu trái có sẹo nằm ngang kích thước (01x0,2)cm; sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ gọn (sẹo phẫu thuật nội soi). Đường trắng giữa trên rốn 0,5cm có sẹo kích thước (1,5x0,2)cm; sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ gọn (sẹo phẫu thuật nội soi). Đường trắng giữa trên rốn 13cm có sẹo đường kính 0,5cm; sẹo màu hồng, mềm, phẳng, bờ gọn (sẹo phẫu thuật nội soi). Vùng mạn sườn pH cách mào chậu 03cm có sẹo đường kính 0,5cm; sẹo màu hồng, mềm (Sẹo dẫn lưu ổ bụng). Vùng mạn sườn trái cách mào chậu 03cm có sẹo đường kính 0,5cm; sẹo màu hồng, mềm (Sẹo dẫn lưu ổ bụng). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 51% (*Năm mươi một phần trăm*).

Tại Kết luận giám định số 181/GĐSH(PC51) ngày 21/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang xác định: Trên các mẫu ký hiệu A1, A2 gửi giám định có bầm dính máu người, thuộc nhóm máu AB (Vũ Thanh H có nhóm máu AB).

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Trong quá trình điều tra bị cáo Vũ Hồng N đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Vũ Thanh H 62.000.000đ (*Sáu mươi hai triệu đồng*) bị hại H không còn yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Vũ Hồng N về tội: Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hồng N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với quá trình điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Vũ Thanh H trình bày: Về trách nhiệm bồi thường dân sự trong quá trình điều tra bị cáo Vũ Hồng N đã cùng gia đình bồi thường cho bị hại số tiền là 62.000.000đ (*Sáu mươi hai triệu đồng*) bao gồm tiền chi phí chữa trị vết thương, tiền công chăm sóc, tiền công mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc cho bị hại nên bị hại không có đề nghị nào khác. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị hại anh H xác định có một phần lỗi về hành vi đánh bị cáo và đã bị công an xử phạt hành chính về hành vi này, về vật chứng liên quan đến bị hại đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Hồng Q khẳng định con dao nhọn có chuôi bằng nhựa cứng màu đen, có chữ “KIWI”, đập nổi, dài 30cm mà bị cáo N đã vào nhà ông lấy trộm để phạm tội là của gia đình ông và ông không có đề nghị nào khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Xuân H2 trình bày ông

có quan hệ là bố đẻ của bị cáo N, bị cáo có tác động đến gia đình trong việc thăm hỏi và đã bồi thường cho bị hại số tiền 62.000.000đ (*Sáu mươi hai triệu đồng*) ông không đề nghị bị cáo N phải hoàn trả lại ông số tiền này.

Phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Hồng N như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng N phạm tội Giết người.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hồng N từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/02/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao nhọn, dài 30cm, phần lưỡi dao và chuôi dao bị gãy tách rời nhau tại vị trí tiếp giáp giữa lưỡi và chuôi dao. Phần chuôi dao bằng nhựa cứng, màu đen dài 11,5cm, rộng 3,5cm, dày 2 cm, trên chuôi dao có chữ “KIWI” được dập nổi, chuôi dao có nhiều vết xước. Phần lưỡi dao bằng kim loại màu sáng bạc, dài 18,5cm, đầu lưỡi dao nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao 3 cm, trên lưỡi dao có dấu vết màu nâu đỏ, đã khô.

- 01 (một) chiếc áo khoác gió màu đen, phía sau lưng có chữ PHILIPP PLEIN 1978. Mặt trước phía bên trái có vết rách, kích thước 02cm x 0.1cm, cách mép khóa áo 12cm. 01 (một) áo len màu trắng có dính tạp chất màu nâu đỏ, áo đã bị cắt rời tay áo hai bên và phía thân áo trước, tại vị trí thân áo có một vết rách kích thước 02cm x 0.1cm cách vạt áo 26cm. Được niêm phong trong thùng giấy, có đóng dấu tròn đỏ ở các mép của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Nhất trí với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang và nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo N mức án từ 08 năm đến 09 năm tù để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, không bổ sung thêm ý kiến gì khác, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Vũ Hồng N nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hồng N tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng; căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 12/02/2020, tại quán Karaoke “Anh Quân” ở xóm 07, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang do mâu thuẫn cá nhân Vũ Hồng N cư trú tại xóm 05, xã T đã có hành vi, tay phải dùng 01 con dao nhọn dài 30cm đâm vào ngực trái anh Vũ Thanh H trú tại xóm 7, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang gây thương tích tổn hại 51% (*Năm mươi một phần trăm*) sức khỏe.

[3] Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Hồng N chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo đã có hành vi dùng dao nhọn đâm vào ngực trái anh Vũ Thanh H gây thương tích tổn hại 51% (*Năm mươi một phần trăm*) sức khỏe, đây là hành vi đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, việc bị hại chưa chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực, nhận thức được hành vi của mình nhưng đã coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xác định có một phần lỗi dùng tay chân đâm đá vào người bị cáo, bị hại đã bị cơ quan công an xử phạt hành chính về hành vi đánh bị cáo; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Xuân H2 được tặng Huy chương vì sự nghiệp phát triển công nghiệp Việt Nam. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[5] Về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[6] Về luận cứ bào chữa của Luật sư: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo N mức án từ 08 năm đến 09 năm tù, HĐXX thấy không đủ căn cứ, HĐXX sẽ áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Vũ Thanh H đã nhận đủ số tiền 62.000.000đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản chi phí nào nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 01 (một) con dao nhọn, dài 30cm, phần lưỡi dao và chuôi dao bị gãy tách rời nhau tại vị trí tiếp giáp giữa lưỡi và chuôi dao. Phần chuôi dao bằng nhựa cứng, màu đen dài 11,5cm, rộng 3,5cm, dày 2 cm, trên chuôi dao có chữ “KIWI” được dập nổi, chuôi dao có nhiều vết xước. Phần lưỡi dao bằng kim loại màu sáng bạc, dài 18,5cm, đầu lưỡi dao nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao 3 cm, trên lưỡi dao có dấu vết màu nâu đỏ, đã khô; 01 (một) chiếc áo khoác gió màu đen, phía sau lưng có chữ PHILIPP PLEIN 1978. Mặt trước phía bên trái có vết rách, kích thước 02cm x 0,1cm, cách mép khóa áo 12cm. 01 (một) áo len màu trắng có dính tạp chất màu nâu đỏ, áo đã bị cắt rời tay áo hai bên và phía thân áo trước, tại vị trí thân áo có một vết rách kích thước 02cm x 0,1cm cách vạt áo 26cm. Được niêm phong trong thùng giấy, có đóng dấu tròn đỏ ở các mép của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Đối với hành vi trộm cắp tài sản (01 con dao nhọn) của Vũ Hồng N và hành vi dùng tay, chân để đâm, đá vào người Vũ Hồng N của Vũ Thanh H và Nguyễn Thành T do hành vi không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra chuyển các tài liệu có liên quan đến Công an thành phố T đề nghị xử phạt hành chính theo thẩm quyền (Công văn số 906/VP-CQCSĐT ngày 12/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang) nên HĐXX không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Vũ Hồng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hồng N phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hồng N 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (12/02/2020).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) con dao nhọn, dài 30cm, phần lưỡi dao và chuôi dao bị gãy tách rời nhau tại vị trí tiếp giáp giữa lưỡi và chuôi dao. Phần chuôi dao bằng nhựa cứng, màu đen dài 11,5cm, rộng 3,5cm, dày 2 cm, trên chuôi dao có chữ “KIWI” được dập nổi, chuôi dao có nhiều vết xước. Phần lưỡi dao bằng kim loại màu sáng bạc, dài 18,5cm, đầu lưỡi dao nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao 3 cm, trên lưỡi dao có dấu vết màu nâu đỏ, đã khô.

- 01 (một) chiếc áo khoác gió màu đen, phía sau lưng có chữ PHILIPP PLEIN 1978. Mặt trước phía bên trái có vết rách, kích thước 02cm x 0,1cm, cách mép khóa áo 12cm. 01 (một) áo len màu trắng có dính tạp chất màu nâu đỏ, áo đã bị cắt rời tay áo hai bên và phía thân áo trước, tại vị trí thân áo có một vết rách kích thước 02cm x 0,1cm cách vạt áo 26cm. Được niêm phong trong thùng giấy, có đóng dấu tròn đỏ ở các mép của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 29/4/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Vũ Hồng N pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/6/2020. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Cục THADS tỉnh T. Quang;
- Công an tỉnh T.Quang (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Quang;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hương